

Số: 339/BC-TTĐTTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN VỀ
CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN TRỰC TUYẾN HK3/ 2018-2019**



**BÁO CÁO
PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN VỀ CHƯƠNG
TRÌNH CỬ NHÂN TRỰC TUYẾN
2018 - 2019**



PHẦN 1: ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN



ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Sinh viên đánh giá khá cao (Mean >3.9) đối với việc khuyến khích sinh viên học tập của giảng viên. Khoa TCNH, Luật và KTKT nhận được phản hồi tốt hơn những khoa khác về việc giảng viên khích lệ sinh viên thể hiện ý kiến cá nhân.



Yếu tố 1: Tính khuyến khích sinh viên học tập của giảng viên Giảng viên khích lệ tôi thể hiện ý kiến cá nhân

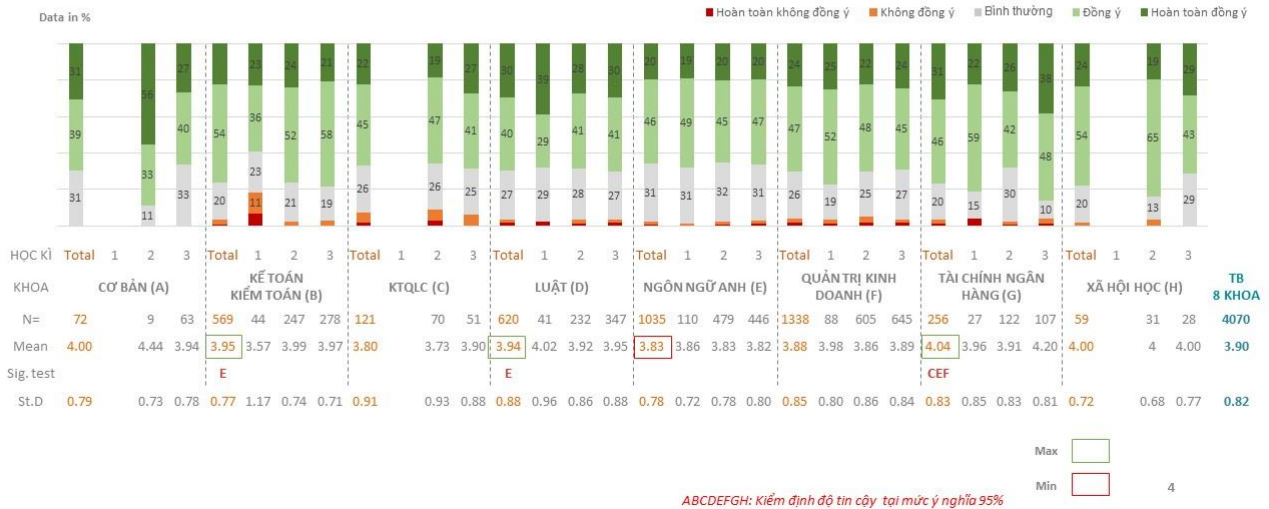


ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Tương tự như nhận định phía trên, các khoa TCNH, Luật và KTKT nhận được sự phản hồi tốt về việc "Giảng viên khuyến khích và thu hút được mọi người tham gia thảo luận nội dung môn học"



Yếu tố 1: Tính khuyến khích sinh viên học tập của giảng viên Giảng viên khuyến khích và thu hút được mọi người tham gia thảo luận nội dung môn học

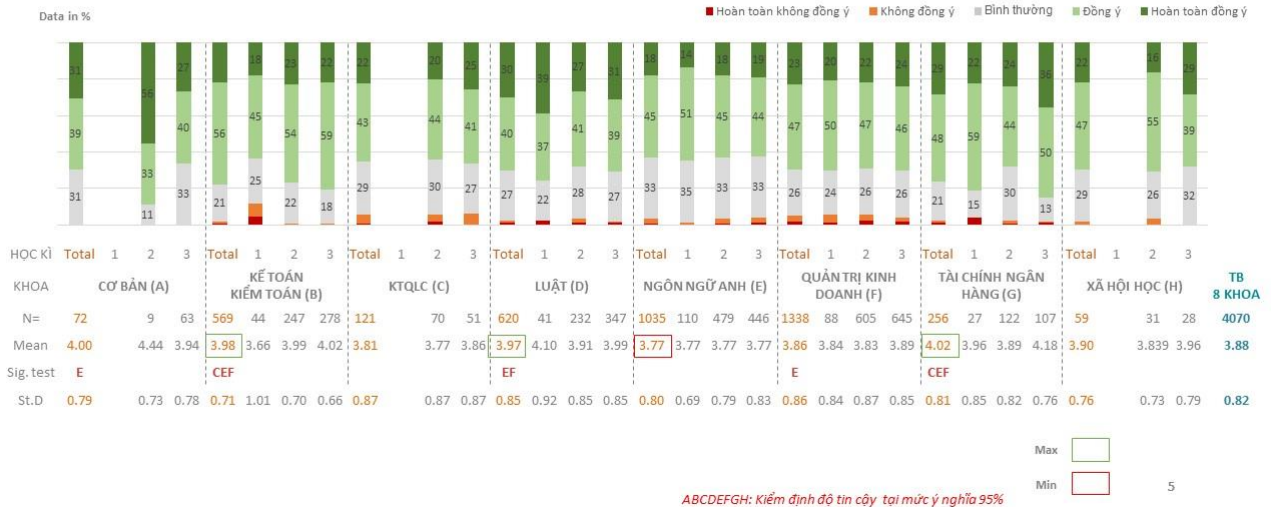


ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Ngoài ra, giảng viên 3 khoa này (TCNH, Luật, KTKT) cũng nhận được phản hồi khá tốt trong quá trình hỗ trợ và khuyến khích sinh viên tìm hiểu các kiến thức khác trong môn học. Giảng viên khoa Ngoại Ngữ và QTKD nên dành nhiều thời gian hơn trong việc khuyến khích SV học tập.



Yếu tố 1: Tính khuyến khích sinh viên học tập của giảng viên Giảng viên khuyến khích và hỗ trợ tìm hiểu các kiến thức khác trong môn học

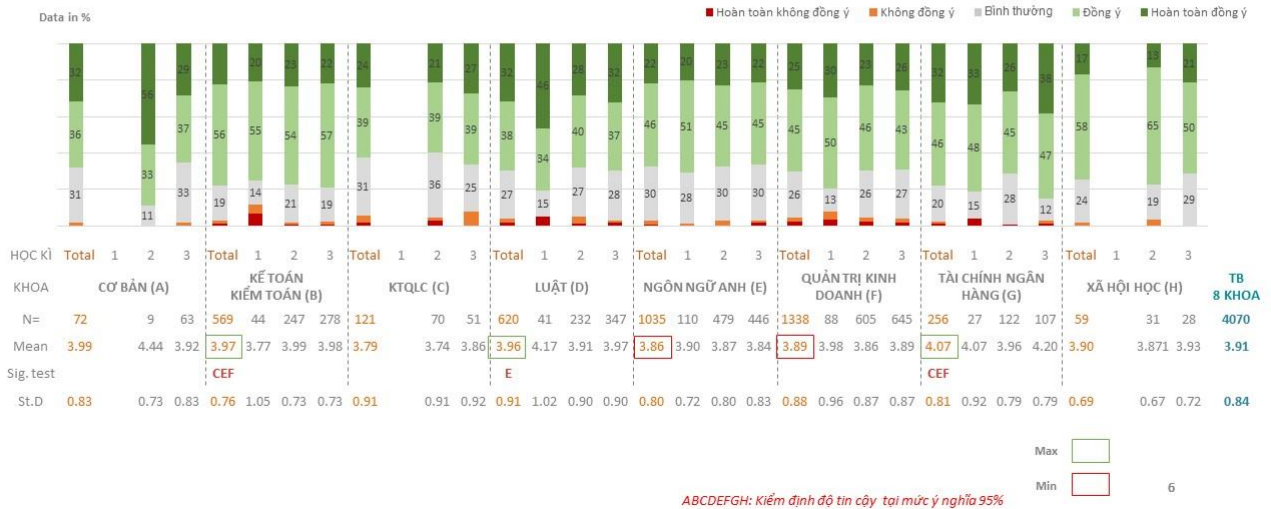


ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Nhìn chung, giảng viên khá tích cực (Mean > 3.9) trong việc trao đổi và giải đáp những thắc mắc của sinh viên. Giảng viên khoa TCNH, Luật, và KTKT đã thể hiện sự tích cực hơn các khoa khác trong quá trình giảng dạy của mình.



Yếu tố 2: Sự tích cực của giảng viên Giảng viên tích cực trao đổi và giải đáp những thắc mắc của sinh viên trong công việc liên quan đến môn học



ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Khi gặp khó khăn trong hoạt động học tập, sinh viên các khoa (đặc biệt là khoa TCNH, Luật và KTKT) đã nhận được sự hỗ trợ tích cực và nhiệt tình từ giảng viên của họ.



Yếu tố 2: Sự tích cực của giảng viên Giảng viên luôn thể hiện thái độ tích cực, nhiệt tình hỗ trợ tôi khi tôi gặp khó khăn trong hoạt động học tập

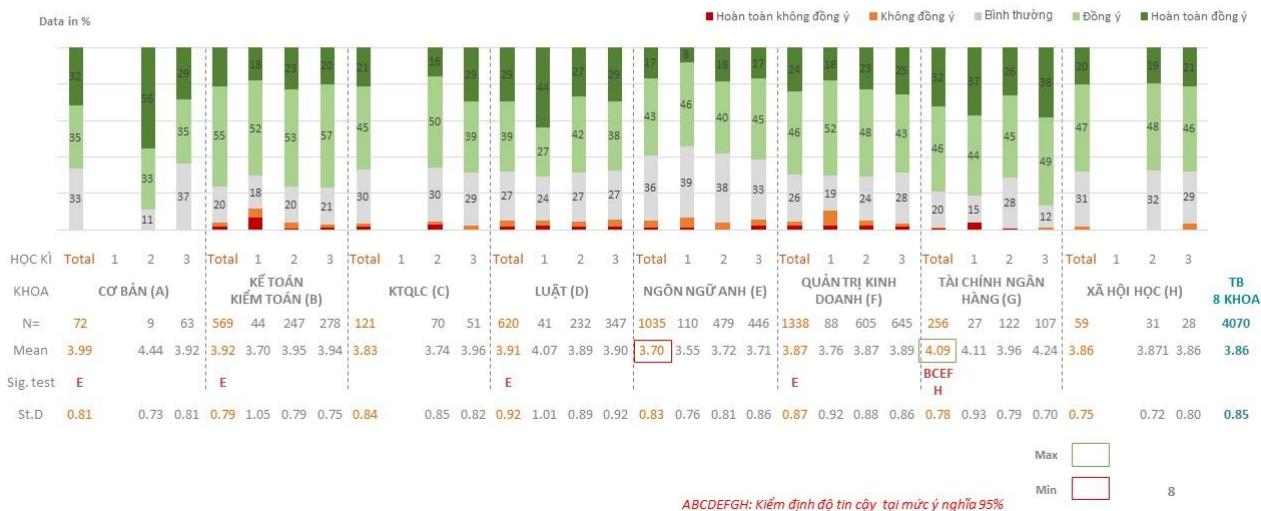


ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Giảng viên các khoa tuân thủ khá đúng quy định về việc phản hồi cho sinh viên trong vòng 48h. Tuy nhiên, Giảng viên khoa ngoại ngữ nên sắp xếp thời gian hợp lý để phản hồi cho sinh viên một cách tích cực hơn.



Yếu tố 2: Sự tích cực của giảng viên Thời gian giảng viên phản hồi tôi không quá 48 tiếng

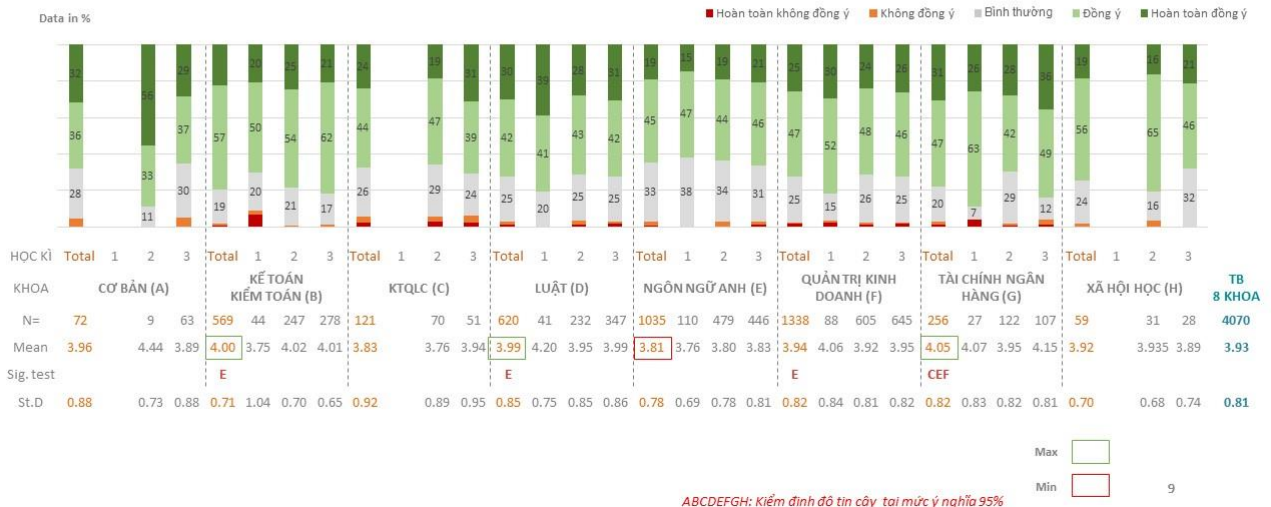


ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Cách hướng dẫn/ phản hồi của giảng viên đã giúp sinh viên xác định những kiến thức bổ ích và mang tính ứng dụng trong thực tiễn (Mean > 3.9). Giảng viên khoa KTKT, Luật và TCNH đã thể hiện khá tốt nhận định này.



Yếu tố 3: Cách hướng dẫn/phản hồi của giảng viên Giảng viên giúp tôi xác định những kiến thức bổ ích và mang tính ứng dụng trong thực tiễn



ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Tương tự như trên, giảng viên 3 khoa KTKT, Luật và TCNH đã giúp cho sinh viên học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học thông qua những nhiệm vụ hay yêu cầu của mình.



Yếu tố 3: Cách hướng dẫn/phản hồi của giảng viên Những nhiệm vụ hay yêu cầu giảng viên đưa ra giúp cho tôi học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học



ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Ngoài ra, chủ đề thảo luận của giảng viên đưa ra cũng giúp cho sinh viên đào sâu hơn kiến thức đã học (Mean ~ 4.0)



Yếu tố 3: Cách hướng dẫn/phản hồi của giảng viên Những chủ đề thảo luận giảng viên đưa ra giúp tôi đào sâu hơn kiến thức đã học



ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN

Sinh viên cũng phản hồi rằng giảng viên đánh giá quá trình học tập của họ khách quan và công bằng (Mean ~ 4.0)



Yếu tố 4: Cách đánh giá, kiểm tra của giảng viên Giảng viên đánh giá quá trình học tập của tôi khách quan, công bằng



PHẦN 2: ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG MÔN HỌC



13

ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Đề cương môn học thể hiện khá đầy đủ thông tin giúp sinh viên khái quát được thông tin ban đầu về môn học. Tuy nhiên, khoa KTQLC và khoa NN nên thực hiện bước kiểm tra và rà soát lại đề cương môn học để đề cương thể hiện đầy đủ thông tin hơn cho sinh viên.



Yếu tố 1: Đề cương môn học Đề cương môn học thể hiện đầy đủ thông tin giúp tôi khái quát được thông tin ban đầu về môn học



ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Môn học được triển khai khá đúng theo đề cương môn học (Mean ~ 4.0)



Yếu tố 1: Đề cương môn học Môn học được triển khai đúng theo đề cương đã cung cấp cho tôi

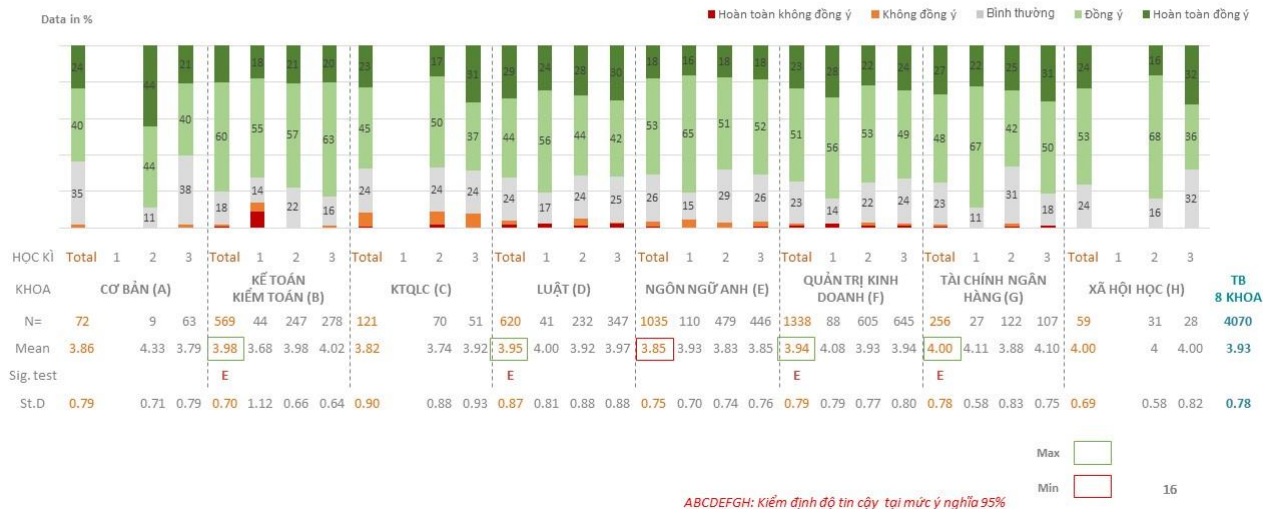


ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Đa số các môn đều có học liệu chính thể hiện khá đầy đủ và chính xác nội dung. Riêng ngành Ngôn Ngữ Anh, Lãnh đạo khoa, chủ biên và các thành viên nhóm biên soạn cần có một bước rà soát lại để đảm bảo về sự đầy đủ và chính xác về mặt nội dung.



Yếu tố 2: Nội dung môn học Học liệu chính (slide, script, video) thể hiện đầy đủ và chính xác nội dung



ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các bài tập, bài kiểm tra của các môn học từ các ngành đánh giá đúng những mục tiêu học tập. Tuy nhiên, chỉ số của ngành Ngôn Ngữ Anh vẫn cần được cải thiện thông qua việc nâng cấp các MHTT và cải tiến quy trình – quy định biên soạn MHTT một cách hiệu quả hơn.



Yếu tố 2: Nội dung môn học Các bài tập và bài kiểm tra đánh giá đúng những mục tiêu học tập

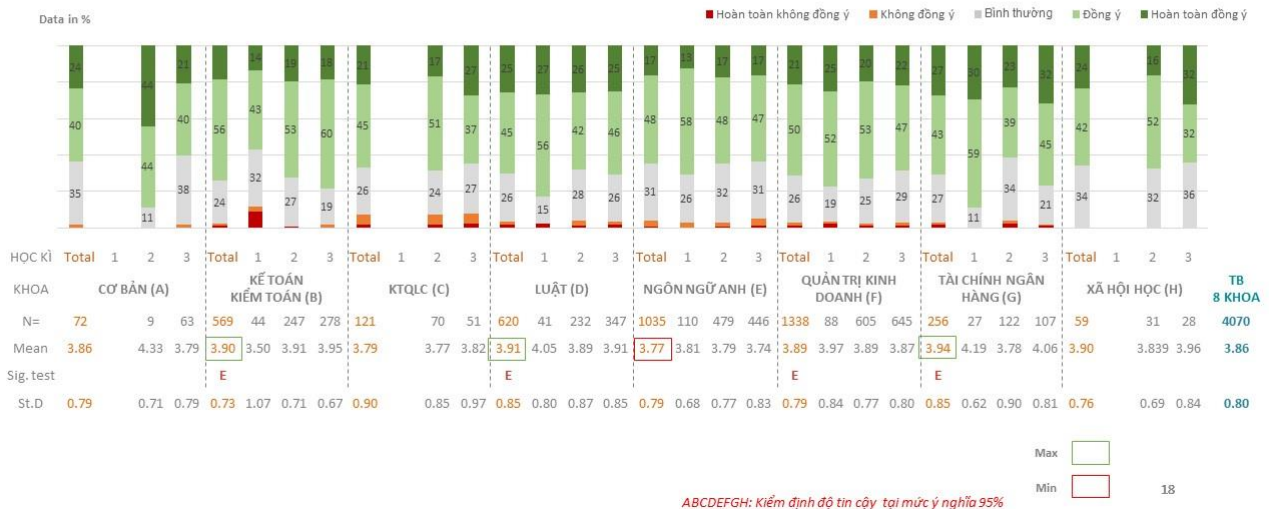


ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Nhìn chung, các hoạt động học tập đã được thiết kế đáp ứng với mục tiêu của môn học. Tuy nhiên, chỉ số thể hiện chưa phải là quá khác biệt và xuất sắc => Các khoa, ban (đặc biệt là khoa NN) nên có 1 bước rà soát lại các hoạt động này để nâng cao chất lượng của toàn bộ chương trình.



Yếu tố 2: Nội dung môn học Các hoạt động học tập (thảo luận, video conference, bài tập, trò chơi) được thiết kế đáp ứng với mục tiêu của môn học



ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Hoạt động diễn đàn là một trong những hoạt động bắt buộc, để tránh nhận được những phản hồi thiếu tích cực từ sinh viên, Nhà trường cần kết hợp với lãnh đạo các khoa xây dựng một kế hoạch dài hạn nâng cấp nội dung của các hoạt động hiện tại, đặc biệt là các hoạt động thảo luận trên diễn đàn.



Yếu tố 2: Nội dung môn học Hoạt động thảo luận trên diễn đàn giúp tôi củng cố kiến thức đã học

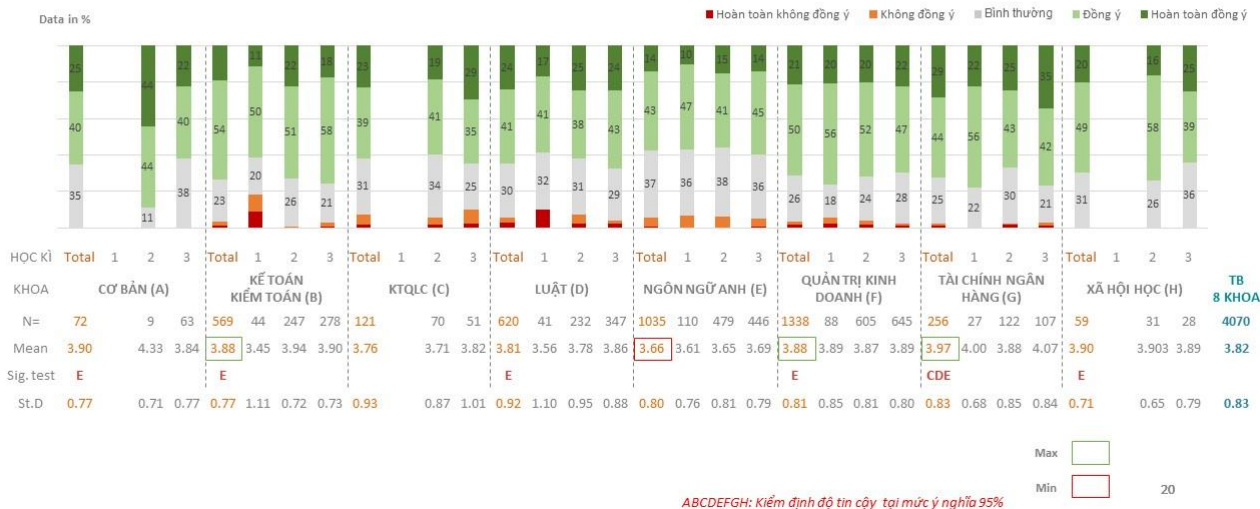


ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Theo bảng bên dưới, video môn học của tất cả các ngành đều chưa thực sự hấp dẫn và thu hút. Riêng ngành Ngôn Ngữ Anh, do đa số Video đều là ghi âm kèm theo slide – không ghi hình nên nhận được sự đánh giá thiếu tích cực từ sinh viên.



Yếu tố 3: Hình thức trình bày Video môn học được thiết kế, trình bày nội dung hấp dẫn, thu hút



ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Do hệ thống LMS vừa được nâng cấp để phục vụ cho việc giảng dạy và học tập => giao diện thể hiện lịch/ các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập được sinh viên đánh giá khá cao. (Mean > 3.9)



Yếu tố 3: Hình thức trình bày Tối dễ dàng xem và theo dõi các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập



ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Sinh viên đánh giá rằng họ đã học được khá nhiều kiến thức bổ ích từ môn học (Mean ~ 4.0)



Yếu tố 4: Kiến thức từ môn học Tối đã học được nhiều kiến thức bổ ích từ môn học

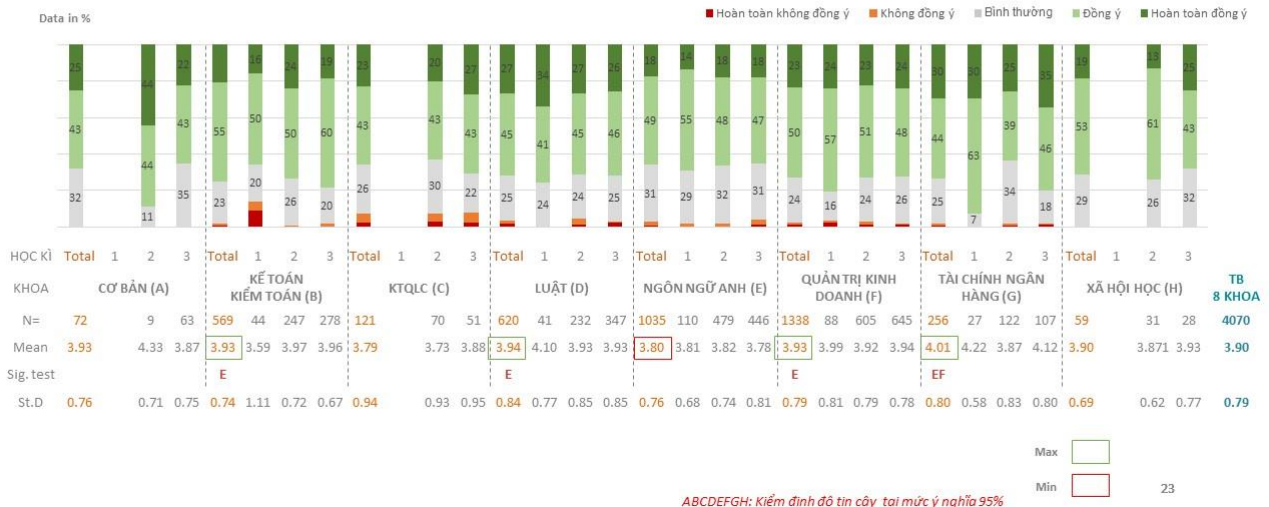


ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Tuy nhiên, họ cần được cung cấp những hướng dẫn và nguồn thông tin cần thiết và rõ ràng hơn để giải quyết các vấn đề trong môn học, đặc biệt là ngành học thuật và chuyên biệt như ngành Ngôn Ngữ Anh.



Yếu tố 4: Kiến thức từ môn học Tôi được cung cấp những hướng dẫn và nguồn thông tin cần thiết để giải quyết các vấn đề trong môn học

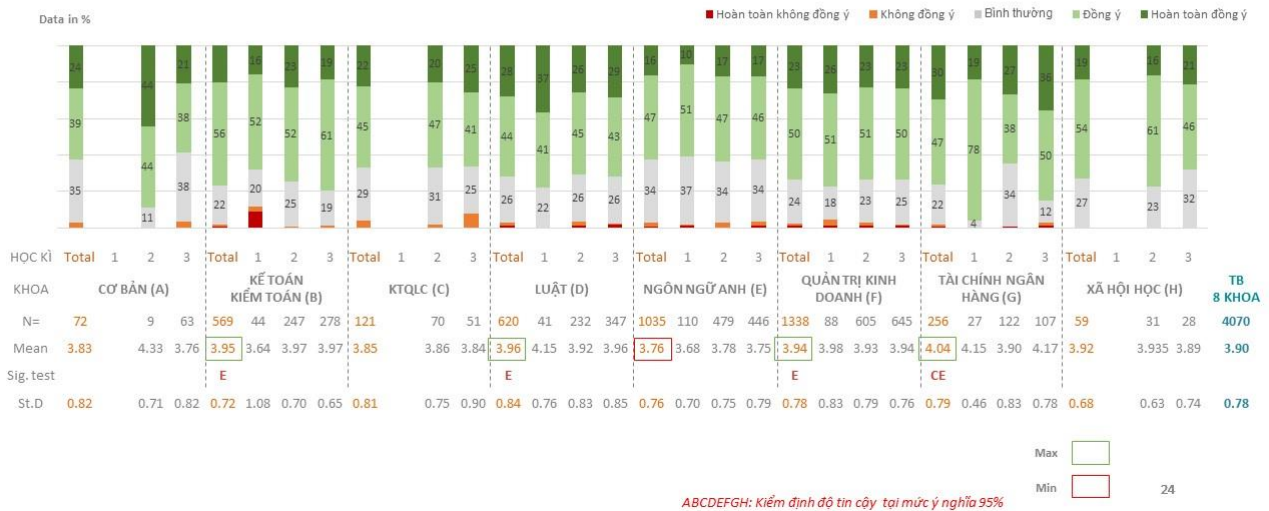


ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các môn ngành TCNH, KTKT, Luật một phần đã giúp sinh viên nâng cao khả năng giải thích và đưa ra giải pháp giải quyết vấn đề trong thực tế. Trong khi đó, các môn ngành Ngôn Ngữ Anh nên được rà soát lại để cải thiện "tính ứng dụng vào thực tế".



Yếu tố 4: Kiến thức từ môn học Môn học giúp tôi nâng cao khả năng giải thích/ đưa ra giải pháp giải quyết vấn đề trong thực tế

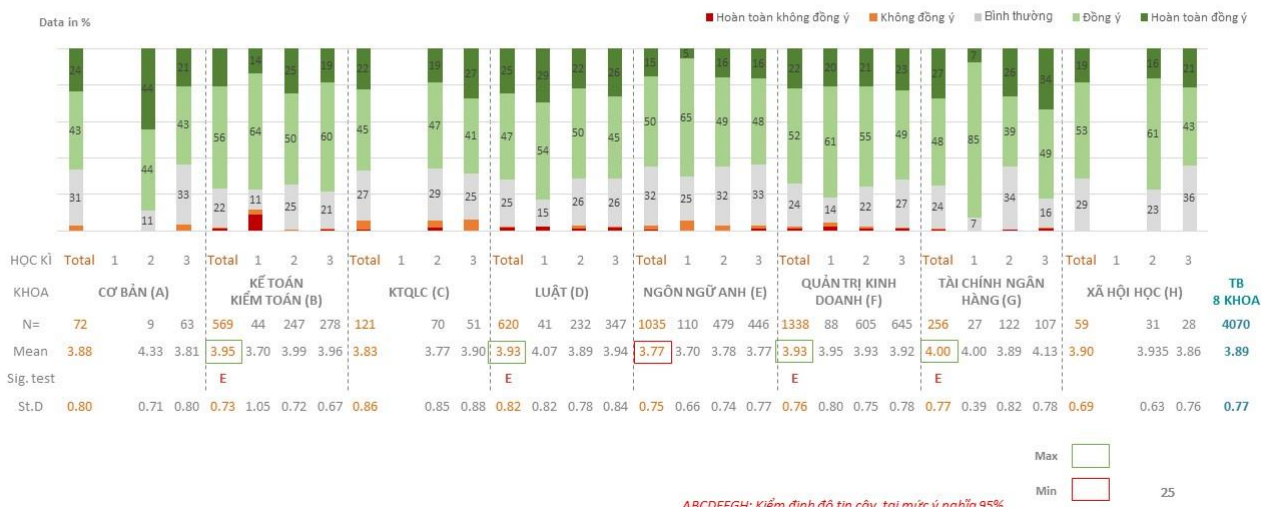


ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Tương tự như nhận định trên, sinh viên các ngành TCNH, KTKT và Luật có thể mô tả được các kiến thức cốt lõi của môn học. Trong khi đó, sinh viên NNA vẫn còn loay hoay, mơ hồ khi mô tả những kiến thức cốt lõi của môn học.



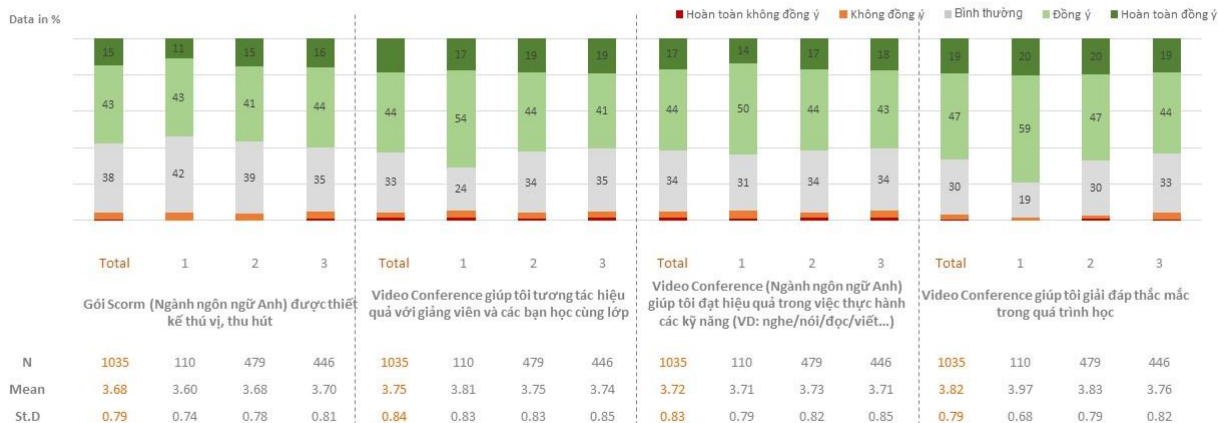
Yếu tố 4: Kiến thức từ môn học Sau khi học xong, tôi có thể mô tả được các kiến thức cốt lõi của môn học



Gói SCORM được đánh giá là chưa thực sự thú vị và thu hút. Trong khi đó, Video conference – một trong những hoạt động khác biệt so với các đối thủ cạnh tranh - mặc dù giúp được sinh viên giải đáp thắc mắc trong quá trình học, tuy nhiên vẫn chưa thực sự đáp ứng tốt được 2 mục đích chính đó là “giúp sinh viên tương tác hiệu quả với giảng viên và các bạn học cùng lớp” và “giúp sinh viên đạt hiệu quả trong việc thực hành các kỹ năng”



ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC NGÀNH NGÔN NGỮ ANH



PHẦN 3: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ



27

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ



Giảng viên

- Sinh viên đánh giá khá tốt (Mean > 3.90) đối với thái độ tích cực và cách thức hướng dẫn/phản hồi của Giảng viên.
- Hỗ trợ sinh viên tiếp thu kiến thức, đảm bảo khách quan, công bằng trong đánh giá, kiểm tra.
- Yêu cầu/Nhiệm vụ dành cho sinh viên phù hợp với mục tiêu môn học
- Tuy nhiên, giảng viên các khoa (đặc biệt là khoa Ngoại Ngữ) nên sắp xếp thời gian hợp lý để phản hồi cho sinh viên tích cực hơn, tuân thủ đúng quy định "phản hồi cho sinh viên không quá 48h"

Nội dung Môn học

Đề cương và kiến thức từ môn học được sinh viên đánh giá cao (Mean > 3.90) hơn so với hai yếu tố nội dung và hình thức trình bày/thể hiện của môn học. Tuy nhiên, Nhà trường và Lãnh đạo khoa, chủ biên và các thành viên nhóm biên soạn cần:

- Rà soát lại toàn bộ nội dung môn học cũng như các hoạt động học tập và cách thức triển khai từng hoạt động (Vd: Có bước kiểm tra và rà soát lại đề cương môn học, rà soát lại nội dung để đảm bảo về sự đầy đủ và tính chính xác)
- Điều chỉnh, nâng cấp các nội dung nhận được đánh giá không tích cực từ phía sinh viên.
- Có sự đầu tư hơn đối với video bài giảng, gói Scorm, Video Conference trong thời gian tới.

Riêng khoa Ngoại Ngữ cần nâng cấp các MHTT và TTĐTTT cần cải tiến quy trình – quy định biên soạn MHTT một cách hiệu quả hơn.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Phan Thị Ngọc Thanh